

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN



QUY TRÌNH
VỆ SINH TAY

Số : QT.KSNK.02-VST

Phiên bản : 1.0

Ngày ban hành : 10/10/2024

Trang : 1/18

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chức vụ	Phó Trưởng khoa KSNK	Phó Giám đốc Phó Chủ tịch Hội đồng KSNK	Giám đốc Chủ tịch Hội đồng KSNK
Ký tên			
Họ và tên	Trần Kim Hùng	Lưu Lan Vi	Nguyễn Thành Dũng

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	2/18

1. Người có liên quan phải nghiên cứu thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.

❖ **Nhóm soạn thảo:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký
1	Giang Thị Khánh Linh	Điều dưỡng Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
2	Trịnh Thị Ngọc Thảo	Bác sĩ khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
3	Nguyễn Thị Kim Thảo	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
4	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
5	Lưu Trần Thanh Vinh	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	

❖ **Nơi nhận:**

1. Ban Giám đốc bệnh viện	<input checked="" type="checkbox"/>	3. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	<input checked="" type="checkbox"/>
2. Phòng Quản lý chất lượng	<input checked="" type="checkbox"/>	4. Các khoa/phòng	<input checked="" type="checkbox"/>

❖ **Theo dõi sửa đổi quy trình**

Phiên bản	Vị trí sửa đổi	Nội dung sửa đổi

1. MỤC ĐÍCH:

- Quy trình nhằm thống nhất thủ tục, trình tự, các bước vệ sinh tay và cách sử dụng găng tay tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới.
- Loại bỏ vết bẩn trên tay không nhìn thấy bằng mắt thường.
- Phòng ngừa lan truyền mầm bệnh từ cộng đồng vào bệnh viện.

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	3/18

- Ngăn ngừa lan truyền mầm bệnh từ bệnh viện ra cộng đồng.
- Ngăn ngừa các nhiễm khuẩn liên quan tới chăm sóc y tế.
- Đánh giá hiệu quả trang bị các phương tiện vệ sinh tay tại bệnh viện.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

- Toàn bệnh viện

3. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

- Tất cả các đối tượng trong bệnh viện (nhân viên y tế, nhân viên dịch vụ ngoài, người bệnh, người nhà người bệnh và khách thăm)

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Thông tư số 16/2018/ TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh chữa bệnh;
- Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

5. ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT:

5.1. Định nghĩa:

- Vệ sinh tay (Hand hygiene): Là một thuật ngữ chung để chỉ hoặc rửa tay bằng xà phòng thường, rửa tay bằng xà phòng khử khuẩn hoặc chà tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn.
- Rửa tay (Hand washing): Là rửa tay với nước và xà phòng thường.
- Rửa tay khử khuẩn (Antiseptic handwash): Là rửa tay với nước và xà phòng khử khuẩn.
- Chà tay khử khuẩn (Antiseptic handrub): Là chà toàn bộ bàn tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn (không dùng nước) nhằm làm giảm lượng vi khuẩn có trên bàn tay. Những chế phẩm vệ sinh tay chứa cồn thường chứa 60% đến 90% cồn ethanol hoặc isopropanol hoặc kết hợp các loại cồn trên với một chất khử khuẩn khác.
- Vệ sinh tay ngoại khoa (Surgical hand hygiene): Là rửa tay khử khuẩn hoặc chà tay khử khuẩn được kíp phẫu thuật thực hiện trước mọi phẫu thuật nhằm loại bỏ phổ vi khuẩn vãng lai và định cư trên tay (từ bàn tay tới khuỷu tay).

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	4/18

- Thủ thuật sạch/vô khuẩn: Bất kỳ hoạt động chăm sóc nào gồm tiếp xúc trực tiếp hay gián tiếp với niêm mạc, da không lành lặn hay một dụng cụ y khoa xâm lấn. Trong suốt thủ thuật đó, không nên làm lây truyền bất kỳ mầm bệnh nào.
- Dịch cơ thể: Bất kỳ chất/dịch từ cơ thể:
 - + máu
 - + chất thải/bài tiết: nước tiểu, phân, chất nôn ói, phân su, sản dịch
 - + chất tiết: nước bọt, niêm dịch, tinh dịch, sữa và sữa non, nước mắt, chất gầy
 - + dịch cơ thể: dịch màng phổi, dịch não tủy, dịch cổ trướng, hoạt dịch, dịch ối, mù, trừ mồ hôi.
- Găng tay y tế: găng tay được sử dụng trong các thủ thuật y khoa (găng khám sạch và vô khuẩn, găng phẫu thuật, găng sử dụng trong hóa trị liệu).
- Xà phòng khử khuẩn (Antimicrobial soap): Là xà phòng ở dạng bánh hoặc dung dịch có chứa chất khử khuẩn.
- Xà phòng thường (Normal/Plain soap): Là hợp chất có hoạt tính làm sạch, không chứa chất khử khuẩn.
- Dung dịch vệ sinh tay chứa cồn (Alcohol-based handrub): Là chế phẩm vệ sinh tay dạng dung dịch, dạng gel hoặc dạng bột chứa cồn isopropanol, ethanol hoặc n-propanol, hoặc kết hợp hai trong những thành phần này hoặc với một chất khử khuẩn và được bổ sung chất làm ẩm, dưỡng da; được sử dụng bằng cách chà tay cho tới khi cồn bay hơi hết, không sử dụng nước.

5.2. Từ viết tắt:

- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn
- NB: Người bệnh
- NKBV: Nhiễm khuẩn bệnh viện
- NVYT: Nhân viên y tế
- VST: Vệ sinh tay

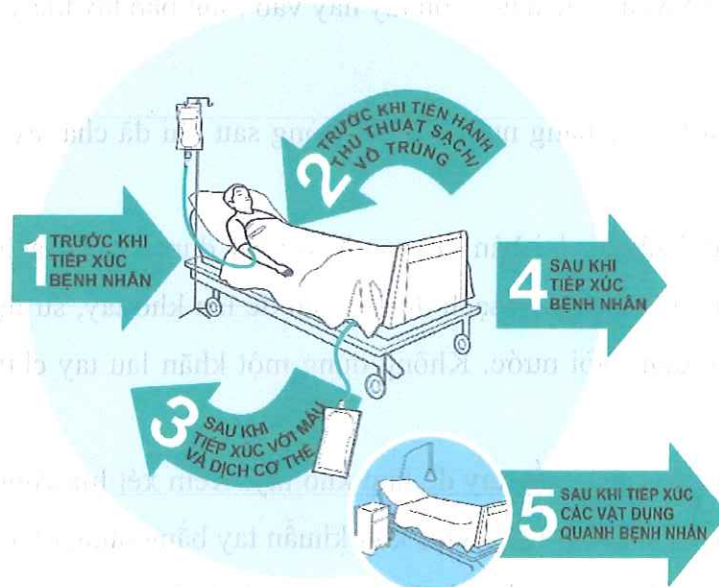
6. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

6.1. Vệ sinh tay thường quy

6.1.1. Chỉ định vệ sinh tay thường quy

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	5/18

- Mọi đối tượng trực tiếp chăm sóc NB cần rửa tay bằng nước và xà phòng thường hoặc chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn vào những thời điểm sau:
 - + Trước khi tiếp xúc trực tiếp với mỗi NB.
 - + Trước khi thực hiện mỗi thủ thuật sạch/vô khuẩn.
 - + Ngay sau mỗi khi tiếp xúc với máu, dịch cơ thể.
 - + Sau khi tiếp xúc trực tiếp với mỗi NB.
 - + Sau tiếp xúc với bề mặt đồ dùng, vật dụng trong buồng bệnh.



- Ngoài ra, các thời điểm chăm sóc sau cũng cần VST:
 - + Khi chuyển từ chăm sóc bản sang chăm sóc sạch trên cùng người bệnh.
 - + Trước khi mang găng và sau khi tháo găng.
 - + Trước khi vào buồng bệnh và sau khi ra khỏi buồng bệnh.
 - + Trước khi chuẩn bị dụng cụ, thuốc.
 - + Khi có cảm giác hoặc nhìn thấy tay bẩn.

6.1.2. Kỹ thuật vệ sinh tay thường quy

- Dù rửa tay bằng xà phòng (thường/khử khuẩn) và nước hoặc chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn cần thực hiện theo kỹ thuật 6 bước:
 - + Bước 1: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau.

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	6/18

- + Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.
- + Bước 3: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón
- + Bước 4: Chà mu các ngón tay này lên lòng bàn tay kia và ngược lại (mu tay để khum khớp với lòng bàn tay).
- + Bước 5: Chà ngón cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại (lòng bàn tay ôm lấy ngón cái).
- + Bước 6: Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại.

Lưu ý:

- Không rửa lại tay bằng nước và xà phòng sau khi đã chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn.
- Tránh làm ô nhiễm lại bàn tay sau VST: Sử dụng nước sạch để rửa tay, sử dụng khăn sợi bông/khăn giấy sạch dùng 1 lần để lau khô tay, sử dụng khăn đã dùng lau khô tay để đóng vòi nước. Không dùng một khăn lau tay chung cho nhiều lần rửa tay.
- Không sử dụng máy sấy tay để làm khô tay. Xem xét lựa chọn loại găng tay không có bột talc để thuận lợi cho việc khử khuẩn tay bằng dung dịch VST chứa cồn.
- Nếu bàn tay nhìn rõ vết bẩn hoặc dính các dịch tiết của cơ thể phải VST bằng nước và xà phòng thường
- NVYT không để móng tay dài, không mang móng tay giả khi chăm sóc NB; không mang nhẫn và các đồ trang sức khác khi VST, đặc biệt khi VST ngoại khoa

6.2. Vệ sinh tay ngoại khoa

6.2.1. Chỉ định vệ sinh tay ngoại khoa

- Chỉ định thời điểm VST ngoại khoa:
 - + Trước khi thực hiện phẫu thuật.
 - + Trước khi thực hiện thủ thuật vô khuẩn như mở khí quản cấp cứu, chọc hút dịch não tủy, chọc dẫn lưu màng phổi, chọc dẫn lưu màng bụng, đặt đường truyền tĩnh mạch trung tâm, xé tĩnh mạch...

6.2.2. Kỹ thuật vệ sinh tay ngoại khoa bằng phương pháp VST chứa cồn

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	7/18

Bước 1: Rửa tay bằng xà phòng khử khuẩn, không dùng bàn chải, 1 phút.

- 1) Mở vòi nước, làm ướt bàn tay tới khuỷu tay.
- 2) Lấy 3ml-5ml dung dịch xà phòng thường vào lòng bàn tay.
- 3) Chà bàn tay như quy trình rửa tay thường quy (lưu ý chà kỹ các kẽ móng tay), sau đó chà cổ tay, cẳng tay lên tới khuỷu tay.
- 4) Rửa tay dưới vòi nước, theo trình tự từ đầu ngón tay tới khuỷu tay, loại bỏ hoàn toàn xà phòng trên tay.
- 5) Lau khô tay bằng khăn tiệt khuẩn hoặc khăn giấy sạch theo trình tự từ bàn tay tới khuỷu tay.

Bước 2: Chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn trong thời gian tối thiểu 3 phút và thực hiện 2 lần.

- 6) Lấy 3ml-5ml dung dịch VST chứa cồn vào lòng bàn tay trái, nhúng 5 đầu ngón tay của bàn tay **phải** ngập trong cồn trong 5 giây, sau đó chà cổ tay, cẳng tay tới khuỷu tay của tay **phải** (chà cho tới khi tay khô).
- 7) Lấy tiếp 3ml-5ml dung dịch VST chứa cồn vào lòng bàn tay phải, nhúng 5 đầu ngón tay của bàn tay **trái** ngập trong cồn trong 5 giây, sau đó chà cổ tay, cẳng tay tới khuỷu tay của tay **trái** (chà cho tới khi tay khô).
- 8) Lấy tiếp 3ml-5ml dung dịch VST chứa cồn, chà bàn tay như quy trình VST **thường quy** (chà lòng bàn tay, mu bàn tay, kẽ ngón, mu ngón, ngón cái, các đầu ngón tay) cho tới khi tay khô.
- 9) Thực hiện **lần thứ 2** các bước 6,7,8.

Chú ý: (1) Nếu thời gian chà tay chưa đủ 3 phút thì lấy tiếp 3ml-5 ml dung dịch VST chứa cồn, chà bàn tay như quy trình VST thường quy cho tới khi đủ 3 phút; (2) Trong quá trình VST, bàn tay luôn hướng lên trên.

6.3. Sử dụng găng tay liên quan tới vệ sinh tay

- Khi chăm sóc NB không mắc bệnh nhiễm trùng hoặc không đang trong tình trạng cách ly và bàn tay NVYT không bị tổn thương hoặc viêm da, NVYT không được mang găng tay trong một số thực hành thông thường sau:

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	8/18

- + Khám bệnh.
- + Cho ăn.
- + Lấy mạch, nhiệt độ, huyết áp.
- + Thay đồ vải cho NB (trừ khi thu gom đồ vải có dính máu, dịch cơ thể và chất thải).
- + Tiêm bắp, tiêm trong da, dưới da.
- + Viết hồ sơ bệnh án, viết và cầm giấy xét nghiệm, đánh máy tính, nghe điện thoại, vận chuyển NB.
- + Đi từ buồng bệnh này sang buồng bệnh khác, từ khoa này sang khoa khác.
- Khuyến khích không mang găng tay khi thực hiện một số chăm sóc sạch/vô khuẩn (tiêm truyền, lấy máu, thay băng...) nếu bản thân NVYT thấy không có khả năng bị phơi nhiễm với máu/dịch tiết của cơ thể.
- Khi trong buồng phẫu thuật, NVYT không tiếp xúc trực tiếp NB (phụ mê, chạy ngoài, sinh viên) không được mang găng tay (trừ khi có thực hành phải tiếp xúc với máu/dịch cơ thể). Khi thực hiện xong thao tác phải tháo găng ngay và VST bằng dung dịch VST chứa cồn. Không sử dụng một đôi găng để làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong buồng phẫu thuật.
- Không sử dụng một đôi găng tay để chăm sóc cho nhiều NB.
- Không sử dụng lại găng tay bằng cách chà tay ngoài găng bằng dung dịch VST chứa cồn để tiếp tục chăm sóc cho NB khác.

6.4. Kiểm tra, giám sát

- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và mạng lưới Kiểm soát nhiễm khuẩn các khoa liên quan có nhiệm vụ huấn luyện, kiểm tra giám sát và đôn đốc việc thực hiện nghiêm ngặt quy trình vệ sinh tay hàng ngày hoặc đột xuất.
- Nội dung giám sát:
 - + Kiểm tra, giám sát phương tiện VST: chất lượng phương tiện, tính thích hợp, sẵn có của phương tiện VST và các phương tiện giáo dục, truyền thông VST được trang bị. Tần suất: ít nhất 1 lần/năm.
 - + Giám sát tuân thủ thời điểm VST và sử dụng găng.

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	9/18

- + Giám sát tuân thủ kỹ thuật VST: giám sát tuân thủ các bước VST thường quy và VST ngoại khoa ở NVYT, tuân thủ thời gian VST.
- Hình thức giám sát:
 - + Quan sát trực tiếp
 - + Quan sát qua camera được gắn trực tiếp tại các khoa.
- Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát:
 - + Kết quả kiểm tra, giám sát được thông báo tới NVYT và Lãnh đạo đơn vị được giám sát ngay sau mỗi buổi giám sát.
 - + Định kỳ **hàng tháng, hàng quý** khoa KSNK tổng kết, phân tích và thông báo kết quả kiểm tra, giám sát tới Hội đồng KSNK, Lãnh đạo bệnh viện và Lãnh đạo các khoa/phòng trong toàn bệnh viện.
 - + Khắc phục những vấn đề tồn tại phát hiện qua kiểm tra, giám sát: Những nội dung chưa tốt sẽ có kế hoạch khắc phục ngay nhằm đạt mục tiêu chương trình VST.

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

- Tài liệu mã số: QT.KSNK.02-VST và các phiên bản sửa đổi/ bổ sung (nếu có) lưu trong tập hồ sơ Quy trình thao tác chuẩn của khoa KSNK.
- Thời hạn hiệu lực: 03 năm hoặc khi có sửa đổi/ bổ sung.
- Thời gian lưu trữ: 05 năm

8. PHỤ LỤC

STT	Tên phụ lục	Trang
Phụ lục 1	Bảng kiểm kỹ thuật rửa tay xà phòng (thường/khử khuẩn) và nước	10
Phụ lục 2	Bảng kiểm kỹ thuật chà tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn	11
Phụ lục 3	Bảng kiểm kỹ thuật vệ sinh tay ngoại khoa	12
Phụ lục 4	Phiếu đánh giá tuân thủ vệ sinh tay và vệ sinh tay đủ 6 bước	13
Phụ lục 5	Bảng kiểm đánh giá phương tiện vệ sinh tay	14
Phụ lục 6	Biểu mẫu Báo cáo kết quả giám sát vệ sinh tay	16
Phụ lục 7	Quy trình rửa tay thường quy	17
Phụ lục 8	Quy trình VST ngoại khoa bằng dung dịch chứa cồn	18

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	10/18

PHỤ LỤC

Phụ lục 1 BẢNG KIỂM KỸ THUẬT RỬA TAY XÀ PHÒNG (THƯỜNG/KHỬ KHUẨN) VÀ NƯỚC

Khoa: Ngày giám sát:

Giám sát viên:

Đối tượng giám sát:

Bác sĩ Điều dưỡng Hộ lý Học viên Thân nhân Khác:

Tên đối tượng giám sát:

Hình thức giám sát: Trực tiếp Camera

TT	Nội dung kiểm tra	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Tháo, cắt đồ trang sức; Móng tay cắt ngắn			
2	Không đứng tựa quần áo vào lavabo			
3	Không dùng các ngón tay mở vòi nước			
4	Mở nước chảy vừa phải, không làm bắn nước ra ngoài, làm ướt 2 bàn tay			
5	Dùng cườm tay lấy dung dịch xà phòng vào lòng bàn tay			
6	Bước 1: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau (5 lần)			
7	Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại (5 lần)			
8	Bước 3: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay (5 lần)			
9	Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia (5 lần)			
10	Bước 5: Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại (5 lần), không làm văng nước khi thực hiện động tác này			
11	Bước 6: Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại (5 lần)			
12	Rửa sạch xà bông dưới vòi nước, với bàn tay hướng lên trên			
13	Lấy khăn lau tay lau khô hai bàn tay, không làm tái nhiễm bàn tay			
14	Bỏ khăn đã lau tay vào thùng khăn dơ			
15	Không làm tái nhiễm bàn tay sau khi rửa			

Đại diện khoa

Khoa KSNK

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	14/18

Phụ lục 5
BẢNG KIỂM ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG TIỆN VỆ SINH TAY

Khoa: Ngày đánh giá:

Giám sát viên:

Số giường chỉ tiêu: Số giường thực kê: Số NB hiện có:

Số Nhân viên: Số Học viên:

1. Đánh giá phương tiện rửa tay tại các khu vực: phòng vệ sinh chung, phòng bệnh, phòng thủ thuật, hành chính.

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
Phòng vệ sinh chung			
1	Số phòng		
	Số lavabo rửa tay		
	Số lavabo được trang bị xà phòng		
	Số lavabo được trang bị tờ hướng dẫn quy trình vệ sinh tay		
Phòng bệnh			
2	Số phòng bệnh		
	Số lavabo rửa tay		
	Số lavabo được trang bị xà phòng		
	Số lavabo được trang bị tờ hướng dẫn quy trình vệ sinh tay		
Phòng thủ thuật			
3	Số phòng thủ thuật		
	Số lavabo rửa tay		
	Số lavabo được trang bị xà phòng khử khuẩn		
	Số lavabo được trang bị vòi cấp nước tự động/cần gạt dùng chân		
	Số lavabo được trang bị khăn lau tay dùng một lần		
	Số lavabo được trang bị tờ hướng dẫn quy trình vệ sinh tay		
Hành chính			
4	Số phòng		
	Số lavabo rửa tay		
	Số lavabo được trang bị xà phòng khử khuẩn		
	Số lavabo được trang bị vòi cấp nước tự động/cần gạt dùng chân		
	Số lavabo được trang bị khăn lau tay dùng một lần		
	Số lavabo được trang bị tờ hướng dẫn quy trình vệ sinh tay		

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	15/18

2. Đánh giá phương tiện chà tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn

VỊ TRÍ	SỐ LƯỢNG	SỐ ĐƯỢC TRANG BỊ DD VST CHỨA CỒN	SỐ ĐƯỢC TRANG BỊ MÓC TREO	GHI CHÚ
Xe tiêm				
Xe thủ thuật				
Giường bệnh				
Cửa phòng bệnh				
Khác...				

Đại diện khoa

Khoa KSNK

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỐI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	16/18

Phụ lục 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT VỆ SINH TAY

Khoa:

Thời gian đánh giá từ ngày.....đến ngày.....

1. Tổng số cơ hội quan sát được:

Số cơ hội tuân thủ vệ sinh tay: Tỷ lệ tuân thủ VST:

Số cơ hội vệ sinh tay đủ bước: Tỷ lệ VST đủ bước:

2. Số lượt vệ sinh tay được giám sát theo từng nhóm đối tượng:

Đối tượng	Số lượt giám sát	Tuân thủ	Không tuân thủ	Đủ bước	Tỷ lệ VST	Tỷ lệ VST đủ bước
Bác sĩ						
Điều dưỡng						
Hộ lý						
Học viên						
Thân nhân						

3. Số lượt vệ sinh tay giám sát theo từng thời điểm

Thời điểm vệ sinh tay	Số lượt giám sát	Tuân thủ	Không tuân thủ	Đủ bước	Tỷ lệ VST	Tỷ lệ VST đủ bước
Trước khi tiếp xúc bệnh nhân						
Trước khi thực hiện thủ thuật vô trùng						
Sau khi tiếp xúc bệnh nhân						
Sau khi tiếp xúc máu, dịch cơ thể						
Sau khi tiếp xúc vật dụng xung quanh BN						
Khi chuyển từ chăm sóc bẩn sang chăm sóc sạch trên cùng người bệnh						

Người báo cáo

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐÓI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY		Số	QT.KSNK.02-VST
			Phiên bản	1.0
			Ngày	10/10/2024
			Trang	17/18



Phụ lục 7

QUY TRÌNH RỬA TAY THƯỜNG QUY



Bước 1: Làm ướt tay bằng nước và chà phồng. Chà hai lòng bàn tay vào nhau.



Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.



Bước 3: Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ ngón tay.



Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay này vào lòng bàn tay kia.



Bước 5: Xoay ngón tay cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại (làm sạch ngón tay cái).



Bước 6: Xoay các đầu ngón tay của tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Làm sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và lau khô.

Chú ý:

- Rửa tay bằng nước và xà phòng khi bàn tay có vết bẩn. Thời gian mỗi lần rửa tay tối thiểu 30 giây, các bước 2,3,4,5 làm đi làm lại tối thiểu 5 lần;

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI	QUY TRÌNH VỆ SINH TAY	Số	QT.KSNK.02-VST
		Phiên bản	1.0
		Ngày	10/10/2024
		Trang	18/18



Phụ lục 8

QUY TRÌNH VỆ SINH TAY NGOẠI KHOA BẢNG DUNG DỊCH CÓ CHỨA CỒN

Hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế)

Bước 1: Rửa tay bằng xà phòng, không dùng cồn (1 phút)

RỬA TAY



1. Làm ướt bàn tay
tới khuỷu tay



2. Lấy 3ml-5ml dung dịch xà phòng
vào lòng bàn tay



Chà bàn tay như quy trình rửa tay thường quy (lưu ý chà kỹ các kẽ
móng tay), sau đó chà cổ tay, cẳng tay lên tới khuỷu tay.

XÀ DƯỚI VỚI NƯỚC



4. Rửa tay dưới vòi nước,
theo trình tự từ đầu
ngón tay tới khuỷu tay



5. Lau khô tay bằng khăn giấy sạch
theo trình tự từ bàn tay tới khuỷu tay

LAU KHÔ



Bước 2: Chà tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn (tối thiểu 3 phút)

LAN 1



1. Lấy 3ml-5ml dung dịch
vệ sinh tay chứa cồn
vào lòng bàn tay trái



2. Nhúng 5 đầu ngón tay
của bàn tay phải ngập
trong cồn trong 5 giây



3. Chà cổ tay, cẳng tay tới
khuỷu tay của tay phải
cho tới khi tay khô.



4. Lấy 3ml-5ml dung dịch
vệ sinh tay chứa cồn
vào lòng bàn tay phải



5. Nhúng 5 đầu ngón tay
của bàn tay trái ngập
trong cồn trong 5 giây



6. Chà cổ tay, cẳng tay tới
khuỷu tay của tay trái
cho tới khi tay khô.



7. Lấy tiếp 3ml-5ml dung
dịch vệ sinh tay chứa cồn



8. Chà bàn tay như quy trình rửa tay
thường quy cho tới khi tay khô

LAN 2: Thực hiện các bước tương tự lần 1

Chú ý: (1) Nếu thời gian chà tay chứa cồn đủ 3 phút thì lấy tiếp 3ml-5 ml dung dịch vệ sinh tay chứa cồn, chà bàn tay như quy trình vệ sinh tay thường quy cho tới khi đủ 3 phút; (2) Trong quá trình vệ sinh tay, bàn tay luôn hướng lên trên.